BỘ Y TẾ TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

1. Số phiếu (Dành cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ, thí sinh không ghi mục này)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC NĂM 2020 THEO KẾT QUẢ HỌC TẬP CẤP TRUNG HỌC PHỐ THÔNG

2. Trườ	ng đăn	g ký xét tuyể	n: TRƯỜNG Đ	ĐẠI HỌC Y TẾ	CÔ]	NG CỘNG	Mã trười	ng:	Υ	ТС
Thí sinh	ghi mã 1	ngành, mã tổ họ	rp các môn theo ti	hứ tự các môn họ	c tro	ng tổ hợp xế	kt tuyển. Gạch ch	éo 1	với các ô trốn	g.
Nguyện vọng			Ngành ĐKY	Mã ngành			Tổ hợp ĐKXT			
1										
2										
3										
4										
5										
6										
Thí sinh	ghi rõ đ	l iểm trung bình l	môn học theo tổ h	nợp xét tuyển của	từng	g học kỳ. Gạo	ch chéo với các ó	î trê	l ống	
STT Tên môn học		ı môn học	TBM học kỳ 1 lớp 10	TBM học kỳ 2 lớp 10		BM học ỳ 1 lớp 11	TBM học kỳ 2 lớp 11		TBM học kỳ 1 lớp 12	Điểm TBM 5 học kỳ
1. Toán										
2.	2. Ngữ Văn									
3.	Sinh học									
4.	. Hóa học									
5.	Vật l	lý								
6.	Địa l	lý								
7.	Tiến	g Anh								
8.	Lịch									
3. Họ và	à tên th	ní sinh (chữ in	hoa có dấu):					Gi	ới tính:	
4. Ngày	, tháng	và 2 số cuối (của năm sinh (Nếu ngày, tháng sinh	nhỏ h	ơn 10 thì ghi số			Th. 4	N×
5. Noi s	inh∴						<i>Ng</i> 6. Dân tộc (-	Tháng bằng chữ):	Năm
			nào khoanh trò				• .		,	
8. Hộ k	hẩu thu	rờng trú (Số nh	à, đường, thôn/xóm, x	xã /phường, huyện/qu	ận, tỉn	nh/thành phố):				
								•	Mã tỉnh N	[] Iã huyện

9. Nơi học THPT hoặc tương dươ phố và ghi mã tỉnh, mã trường):	ng (Ghi tên trường vi	à dịa chi nơi trười	ng dong:	xã/phi	rong,	huyệi	n/quặ	an, tii	1h/ the	inh
Năm lớp 10:										
Năm lớp 11:										
Năm lớp 12:										
						Mã	tỉnh	Mã t	trường	
10. Thuộc khu vực nào thì khoanl 11. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tu				V2-NT	, KV	2 , K	V3		$\overline{}$	
12. Số CMND/ Thẻ căn cước: (Nếu	CMND 9 số thì điền vào 9 ô	đầu, gạch 3 ô cuối)								
		_		ļ.			_			
13. Địa chỉ gửi giấy báo kết quả x	et tuyen:					• • • • • •		• • • • • •	••	
Tôi xin cam đoan những lời khai tr của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	ong phiếu ĐKXT nà	_	Nếu sai C NHẬN			•		•	·	n sinh
Ngày tháng năm 2020		Đang học lớp.	trườ	òng						
Chữ ký của thí sinh		Hoặc đang thường trú ở xã, phường								
(Ký và ghi rõ họ tên)										
	Ånh	<u>Lưu ý:</u> Hiệu trư phường (đối vớ đóng dấu (chỉ đ	ới thí sinh	tự đo đ	ang cu	trú tạ	ii địa	phươ		
			٠.	thá Ký tên v	_					

HƯỚNG DẪN VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC 2020 THEO KẾT QUẢ HỌC TẬP CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Danh sách mã ngành xét tuyển kết quả học tập cấp THPT

Gu	Trình	Mã	Ngành	Tổ hợp môn xét tuyển 1		Tổ hợp môn xét tuyển 2		Tổ hợp m tuyển		Tổ hợp môn xét tuyển 4	
Stt	độ đào tạo	ngành	học	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính
1	Đại học	7720701	Y tế công cộng	B00: Toán Hóa học Sinh học	Toán	B08: Toán Sinh học Tiếng Anh	Toán	D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh	Ngữ Văn	D13: Ngữ văn Sinh học Tiếng Anh	Ngữ Văn
2	Đại học	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	A01: Toán Vật lý Tiếng Anh	Toán	B00: Toán Hóa học Sinh học	Toán	B08: Toán Sinh học Tiếng Anh	Toán	D07: Toán Hóa học Tiếng Anh	Toán
3	Đại học	7720401	Dinh dưỡng	B00: Toán Hóa học Sinh học	Toán	B08: Toán Sinh học Tiếng Anh	Toán	D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh	Toán	D07: Toán Hóa học Tiếng Anh	Toán
4	Đại học	7760101	Công tác xã hội	C00: Ngữ văn Lịch Sử Địa lý	Ngữ Văn	D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh	Ngữ văn	D14: Ngữ văn Lịch sử Tiếng Anh	Ngữ Văn	D15: Ngữ văn Địa lý Tiếng Anh	NgữVăn
5	Đại học	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	A00: Toán Vật lý Hóa học	Toán	A01: Toán Vật lý Tiếng Anh	Toán	B00: Toán Hóa học Sinh học	Toán	D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh	Toán
6	Đại học	7510406	Công nghệ kỹ thuật môi trường	A00: Toán Vật lý Hoá học	Toán	A01: Toán Vật lý Tiếng Anh	Toán	B00: Toán Hoá học Sinh học	Toán	D07: Toán Hóa học Tiếng Anh	Toán

2. Điều kiện xét tuyển đại học sử dụng kết quả học tập cấp THPT

- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Công tác xã hội và Công nghệ Kỹ thuật Môi trường: xét điểm trung bình của các môn trong tổ hợp xét tuyển trong 5 học kỳ (lớp 10, lớp 11 và học kỳ I lớp 12). Tổng điểm xét tuyển phải từ 15 điểm trở lên.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT các ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học và Kỹ thật phục hồi chức năng: có học lực lớp 12 xếp từ loại khá trở lên hoặc điểm xét TN THPT từ 6,5 trở lên.
 - 3. Điểm xét tuyển được tính theo công thức: Điểm xét tuyển = Môn 1 TB + Môn 2 TB + Môn 3 TB + Điểm ưu tiên

Ví dụ tổ hợp A00: Toán, Lý, Hóa (ghi đúng tên môn trong bảng tổ hợp xét tuyển)

Môn học	Kỳ 1 lớp 10	Kỳ 2 lớp 10	Kỳ 1 lớp 11	Kỳ 2 lớp 11	Kỳ 1 lớp 12	Điểm xét tuyển của 5 kỳ
Toán	5	7	6.5	7.5	8.5	(5.0 + 7.0 + 6.5 + 7.5 + 8.5)/5 = 8.3
Lý	6.5	7.5	8.5	8	7.5	(6.5+7.5+8.5+8.0+7.5)/5=7.5
Hóa	7.5	8	7.5	6.5	8.5	(7.5 + 8.0 + 7.5 + 6.5 + 8.5)/5 = 8.6

Điểm xét tuyển = 8.3 + 7.5 + 8.6 = 24.4 + điểm ưu tiên (nếu có)

- * Trong trường hợp có số lượng thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, thứ tự các tiêu chí ưu tiên xét tuyển lần lượt như sau:
- + Điểm Trung bình (sử dụng xét tuyển) của MÔN CHÍNH trong tổ hợp đăng ký xét tuyển xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.
- + Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn (trong đó nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).

4. Hồ sơ xét tuyển theo kết quả học tập cấp THPT

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của nhà trường (tải và xem hướng dẫn cách ghi hồ sơ tại website: Hướng dẫn hồ sơ và mẫu phiếu xét học bạ năm 2020);
 - Học bạ THPT (bản sao, công chứng);
- Bằng tốt nghiệp THPT (bản sao, công chứng) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời; (với thí sinh tốt nghiệp năm 2020 sẽ nộp bổ sung sau khi tốt nghiệp)
 - Bảo sao các giấy chứng nhận hợp pháp nếu là đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh;
 - Nộp 02 ảnh cỡ 3×4 chụp trong vòng 6 tháng;
- Một phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh để trường thông báo kết quả xét tuyển.

5. Hình thức nộp hồ sơ và lệ phí

- Thí sinh nộp hồ sơ theo 1 trong 3 hình thức
 - + Nộp hồ sơ trực tuyến qua http://tuyensinhdaihoc.huph.edu.vn/
 - + Nộp hồ sơ qua bưu điện
 - + Nộp hồ sơ trực tiếp

Địa điểm nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện: Phòng Quản lý Đào tạo Đại học, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024 6266 2342

- Lệ phí xét tuyển: 30.000đ/ hồ sơ;
- Thí sinh nộp lệ phí trực tiếp hoặc chuyển khoản theo thông tin: Trường Đại học Y tế công cộng, Số TK: 114 00000 3921, tại: Ngân hàng công thương Đống Đa. Nội dung thông tin chuyển khoản:

Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND, đóng lệ phí xét tuyển đại học chính quy năm 2020.

Để biết thông tin chi tiết về ngành đào tạo, phương thức xét tuyển đề nghị tham khảo tại trang website của nhà trường hoặc gọi điện trực tiếp về bộ phận tư vấn tuyển sinh để được trợ giúp:

Website: http://tuyensinh.huph.edu.vn/

Facebook: https://www.facebook.com/truongdaihocytecongconghuph

Diện thoại tư vấn: 024.62662342

Email: pdtdh@huph.edu.vn